

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 02 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Phê duyệt danh sách hỗ trợ HTX nông nghiệp theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018; Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi một số điều của Quy định một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Bắc Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1422/QĐ-UBND, ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 18/TTr-SNN ngày 11/02/2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách HTX nông nghiệp được hỗ trợ theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018; Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang, như sau:

#### **1. Nội dung và tổng số HTX đề xuất hỗ trợ**

##### **a. Theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND:**

- Hỗ trợ tập trung đất đai: 02 HTX.
- Hỗ trợ xuất xứ hàng hoá, truy xuất nguồn gốc: 15 HTX.
- Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực: 01 HTX.

**b. Theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND:**

- Hỗ trợ lao động về làm việc tại HTX: 11 HTX.
- Hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử: 29 HTX.

**2. Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ:**

Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ: 2.616.740.000 đồng (*Hai tỷ sáu trăm mười sáu triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*), trong đó:

- Hỗ trợ theo Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND: 1.535.000.000 đồng;
- + Hỗ trợ tập trung đất đai: 990.000.000 đồng.
- + Hỗ trợ xuất xứ hàng hoá, truy xuất nguồn gốc: 510.000.000 đồng.
- + Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực: 35.000.000 đồng.
- Hỗ trợ theo Quyết định số 1802/QĐ-UBND: 1.081.740.000 đồng;
- + Hỗ trợ lao động về làm việc tại HTX: 646.740.000 đồng.
- + Hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử: 435.000.000 đồng

**3. Nguồn kinh phí:** Từ nguồn sự nghiệp kinh tế (ngoài định mức) đã giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT tại Quyết định số 1422/QĐ-UBND, ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022.

*(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)*

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ các quy định của Trung ương và của tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, hợp tác xã trình tự hồ sơ, thủ tục triển khai thực hiện và tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ cho các Hợp tác xã theo quy định.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; các Hợp tác xã có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + LĐVP, TH, KT, KTN, TKCT;
- + Lưu VT, NN Thăng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ô Pích**